

Bản án số: 43/2019/HS-ST  
Ngày: 25-9-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Chu Giảng.  
Ông Ngô Văn Nghị.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Đồng Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

**Đinh P**, sinh năm 1982 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Bana; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Bá N, sinh năm 1957 và bà Đinh Thị N (đã chết); vợ: Đinh Thị T, sinh năm 1988; con: 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Nguyễn Hữu Vinh – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định (có mặt).

**- Người bị hại:**

Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn, tỉnh Bình Định;

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Tuấn – Chức vụ: Phó Giám đốc Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn (theo văn bản ủy quyền ngày 16/9/2019).

Địa chỉ: khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

**- Người làm chứng:**

+ NLC1, sinh năm 1967 (có mặt);  
+ NLC2, sinh năm 1968 (có mặt);  
Đồng trú tại: thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.  
+ NLC3, sinh năm 1978 (có đơn vắng mặt) ;  
Trú tại: thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định.  
+ NLC4, sinh năm 1985 (có đơn vắng mặt);  
Trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.  
+ NLC5, sinh năm 1972 (vắng mặt);  
+ NLC6, sinh năm 1988 (có đơn vắng mặt);  
+ NLC7, sinh năm 1957 (vắng mặt);  
+ NLC8, sinh năm 1936 (vắng mặt);  
Đồng trú tại: thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng tháng 03/2016, Đình P (sinh năm: 1982, ở thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định) vào khu rừng có tục danh Rẫy Ông Bốn thuộc thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định để chăm sóc rẫy đào của mình. P thấy khu rừng tự nhiên phòng hộ tại tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (Được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phê duyệt quy hoạch tại quyết định số 2937/QĐ-UBND, ngày 24/8/2015), do Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn quản lý, giáp ranh rẫy của mình có đất đồi dốc nhưng không cao lắm, tương đối bằng phẳng, chủ yếu cây bụi, dây leo và một số cây dền, ngành ngành ... cao khoảng 4-5m, đường kính khoảng 15cm, còn sống mọc rải rác, chưa có người phát dọn nên nảy sinh ý định chặt phá cây rừng tại khu vực này để lấy đất làm nương rẫy.

Sau đó, hàng ngày P đi bộ từ nhà mang theo 01 cái rựa (có đặc điểm: dài 74cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 22cm, rộng 04cm, dáng cong; cán làm bằng gỗ tròn, dài 52cm, đường kính 2,5cm), đồ ăn và nước uống đến khu vực rừng nói trên để chặt phá cây rừng tại lô 20, khoảnh 3, tiểu khu 228 thuộc xã B, huyện T (Theo bản đồ hiện trạng rừng năm 2015). P sử dụng rựa chặt phát dây leo, cây bụi, cây nhỏ trước rồi chặt hạ các loại cây lớn sau, theo hướng từ đông sang tây, trong khoảng 30 ngày, có ngày làm ngày nghỉ, có ngày làm một buổi được diện tích là 7.450m<sup>2</sup>. Khoảng 10 ngày sau, chờ cho các cây rừng bị chặt hạ khô, P vào sử dụng 01 hộp quẹt ga (không nhớ đặc điểm) bật lửa đốt dọn để lấy đất trồng tria hoa màu, không thu lợi gì từ cây gỗ trong rừng thì bị cán bộ Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn nên P chưa trồng tria cây gì, để cây rừng tái sinh tự nhiên.

Ngày 03/11/2017 và ngày 03/01/2018, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn đã ra các quyết định số 528/QĐ/TCGD-KL, 07/QĐ/TCGD-KL trưng cầu Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định giám định thiệt hại về rừng do bị can

Đình P gây ra. Ngày 27/12/2017 và 26/01/2018, Trung tâm Quy hoạch Nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định có các thông báo giám định thiệt hại về rừng số 225/TB-TTQH, số 18/TB-TTQH, xác định: Địa điểm rừng bị thiệt hại là tại lô 20, khoảnh 3, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định (Theo bản đồ hiện trạng rừng năm 2015), với tổng diện tích là 7.450m<sup>2</sup>; Loại rừng bị thiệt hại là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ; tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại 8,1m<sup>3</sup>; hiện trường rừng tại thời điểm giám định toàn bộ cây rừng đã chặt hạ, đốt cháy, chỉ còn gốc chặt, thực bì tái sinh cao khoảng 02m.

Ngày 28/9/2018, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn ra yêu cầu định giá tài sản số 11/YCĐGTS-KL đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn tiến hành định giá trị thiệt hại về lâm sản, môi trường và các giá trị khác (nếu có) trên diện tích rừng mà bị can Đ đã chặt phá trái pháp luật là 7.450m<sup>2</sup> tại lô 20, khoảnh 3, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, với tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại 8,1m<sup>3</sup>. Ngày 11/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Giá trị lâm sản, giá trị môi trường của rừng bị thiệt hại tại khoảnh 3, tiểu khu 228, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, với trữ lượng 8,1m<sup>3</sup> có giá trị là 6.147.900 đồng.

Vật chứng, Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn đã thu giữ và chuyển cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn gồm:

- 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, dài 74cm, gồm 02 phần liền nhau: lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, dài 22cm, rộng 4cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng gỗ, dài 52cm, đường kính 2,5cm, hình dáng tròn thẳng mà bị can P đã sử dụng để chặt phá rừng.

Riêng hộp quẹt ga mà bị can P dùng để đốt dọn cây rừng trên diện tích rừng đã chặt phá thì sau khi sử dụng hết ga bị can P đã vứt bỏ mất nên không thu giữ được.

Quá trình điều tra, đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn yêu cầu bị can P phải bồi thường, khắc phục hậu quả đối với những thiệt hại trên diện tích rừng mà P đã chặt phá theo quy định pháp luật. Bị can chưa bồi thường, khắc phục hậu quả.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT – VKSTS ngày 18/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Đình P về tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm e Khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đề nghị:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự; các điểm m, b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đình P mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều

584, 585, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đinh P phải bồi thường thiệt hại tài sản đã gây ra cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 5.947.900 đồng (đã trừ số tiền bồi thường trước là 200.000 đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 74cm gồm hai phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa; lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 22cm, chiều rộng 4cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 52cm, đường kính 2,5cm, hình dáng tròn, thẳng.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh P là ông Nguyễn Hữu Vinh trình bày: Thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo Đinh P và đề nghị mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh P phải bồi thường thiệt hại tài sản đã gây ra cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn số tiền là 5.947.900 đồng (đã trừ số tiền bồi thường trước là 200.000 đồng).

Bị cáo, người bị hại, người bào chữa không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng tháng 03/2016, Đinh P đã dùng rựa chặt phá, đốt trái phép cây rừng với tổng diện tích bị thiệt hại 7.450m<sup>2</sup> tại vị trí lô 20, khoảnh 3, tiểu khu 228, có tục danh Rẫy Ông Bốn thuộc thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định do Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn quản lý, bảo vệ. Đây là loại rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh, có trạng thái rừng nghèo, thuộc quy hoạch chức năng

rừng phòng hộ, tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại 8,1m<sup>3</sup> có giá trị là 6.147.900 đồng. Hành vi phá rừng trái phép nhằm mục đích làm rẫy của bị cáo đã phạm tội “Hủy hoại rừng”, với tình tiết định khung “Hủy hoại rừng phòng hộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

Bộ luật hình sự năm 1999, quy định về tội “Hủy hoại rừng” tại Điều 189 có nội dung:

*“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép rừng hoặc có hành vi khác huỷ hoại rừng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm:*

*2) ...*

*3) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:*

*a) ...*

*b) Huỷ hoại rừng phòng hộ, ....”*

Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội “Hủy hoại rừng” tại Điều 243 có nội dung:

*“1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác huỷ hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...;*

*...*

*2) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:*

*a) ...;*

*...*

*e) Rừng phòng hộ có diện tích từ 7.000 mét vuông (m<sup>2</sup>) đến dưới 10.000 mét vuông (m<sup>2</sup>);*

*...”*

Đối chiếu nội dung 2 Điều luật trên thì quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn đối với bị cáo. Căn cứ quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015, nên áp dụng quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo. Do đó, VKSND huyện Tây

Sơn truy tố bị cáo về tội “*Hủy hoại rừng*” quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo Đinh P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ phá rừng trái phép là vi phạm pháp luật. Song vì muốn lấy đất để làm rẫy mà bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi chặt phá, đốt rừng phòng hộ với diện tích 7.450m<sup>2</sup>. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại lớn về môi trường sinh thái, ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý và bảo vệ rừng phòng hộ trên địa bàn huyện Tây Sơn. Do vậy cần xử lý bị cáo mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới đủ giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Đinh P thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại với số tiền là 200.000 đồng. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, học vấn thấp nên nhận thức còn lạc hậu; vì thiếu đất sản xuất nên có suy nghĩ phá rừng mục đích để lấy đất làm nương rẫy trồng mì, cải thiện đời sống. Tại phiên tòa, đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, m, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; là người đồng bào dân tộc thiểu số nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đinh P phải bồi thường thiệt hại tài sản cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định số tiền là 5.947.900 đồng (đã trừ số tiền bồi thường trước là 200.000 đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 74cm gồm hai phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa; lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 22cm, chiều rộng 4cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 52cm, đường kính 2,5cm, hình dáng tròn, thẳng là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

[8] Đối với các cán bộ, nhân viên của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn và Hạt kiểm lâm huyện Tây Sơn được phân công quản lý, bảo vệ rừng phòng hộ tại tiểu khu 228, thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định để xảy ra sự việc Đinh P phá rừng tại tiểu khu này, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ trách nhiệm để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh P là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Đinh P phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.**

Căn cứ điểm e Khoản 2 Điều 243; điểm b, m, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh P 18 (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25/9/2019.

Giao bị cáo Đinh P cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đinh P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Đinh P phải bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định số tiền là 5.947.900đ (*Năm triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm đồng*) - đã trừ số tiền bồi thường trước là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành, nếu bên phải thi hành không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy*

*định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

\* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái rựa đã qua sử dụng, chiều dài 74cm gồm hai phần liền nhau lưỡi rựa và cán rựa; lưỡi rựa làm bằng kim loại sắt, chiều dài 22cm, chiều rộng 4cm, hình dáng cong; cán rựa làm bằng gỗ, chiều dài 52cm, đường kính 2,5cm, hình dáng tròn, thẳng;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn).

\* **Về án phí:** Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Đinh P được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

\* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo và đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự vụ án;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Phương Thảo**